

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu cơ bản đều được đánh giá là “đạt”, các nội dung yêu cầu không cơ bản được đánh giá là “đạt”, cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Khối lượng, Đặc tính, thông số kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa theo như yêu cầu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật của E- HSMT và chứng minh xuất xứ, của sản phẩm hàng hóa rõ ràng.	Có khối lượng đủ theo E-HSMT, Đặc tính, thông số kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của E- HSMT và chứng minh xuất xứ của sản phẩm hàng hóa rõ ràng.	Đạt
	Không đủ khối lượng theo E-HSMT, không có đặc tính, thông số kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và không chứng minh xuất xứ của sản phẩm hàng hóa rõ ràng.	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian giao hàng: ≤ 72 giờ sau khi nhận được dự trữ của bên mua (bằng fax hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp). Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.	≤ 72 giờ sau khi nhận được dự trữ của bên mua (bằng fax hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp). Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.	Đạt
	> 72 giờ sau khi nhận được dự trữ của bên mua (bằng fax hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp). Đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... giao hàng tại kho bên mua > 24 giờ.	Không đạt
3. Điều kiện thương mại		
Có cam kết cho đơn vị chậm thanh toán trong vòng 120 ngày	≥ 120 ngày	Đạt
	< 120 ngày	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
4. Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết trong thời gian từ năm 2023 đến thời điểm đóng thầu: Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)	Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung trên hoặc chủ đầu tư phát hiện Nhà thầu có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾		

(1) Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.